

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 529: Chúng Sanh Thời Mạt Pháp, Ất Phải Có Sẵn Căn Tánh Bát Nhã Từ Nhiều Đời, Ngã Chấp Và Pháp Chấp Tương Đối Mỏng, Mới Có Thể Ở Trong Đời Trước Ác, Được Nghe Pháp Này, Vượt Khỏi Hạng Người Thường, Tin Hiểu Thọ Trì

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 046)

Chuyên ngữ: Tịch Minh



【Chúng sanh thời mạt pháp, ắt phải có sẵn căn tánh Bát Nhã từ nhiều đời, ngã chấp và pháp chấp tương đối mỏng, mới có thể ở trong đời trước ác, được nghe pháp này, vượt khỏi hạng người thường, tin hiểu thọ trì vậy.】

Tin hiểu thọ trì quả thật không phải là điều dễ dàng, chỗ này đã nói rất rõ ràng rồi. Cái viển vông của điều này là ở trong đời quá khứ, trên đại kinh Phật bảo chúng ta, từ vô lượng kiếp đến nay, trong đời quá khứ không phải là thiện căn được gieo trồng chỉ trong một đời, hai đời, ba đời, năm đời, như thế thật sự mà nói là quá mỏng, quyết định không có được nhân duyên này. Chúng ta trong “Kinh Vô Lượng Thọ”, nhìn thấy những người như vương tử A Xà, trong đời quá khứ đã từng cúng dường bốn trăm ức vị Phật. Chữ “ức” đó, chúng ta cứ tính theo con số nhỏ nhất, con số nhỏ nhất của Ấn Độ tính mười vạn gọi là một ức, cứ tính con số nhỏ nhất; lớn nhất là vạn vạn (một trăm triệu) là một ức, nhỏ nhất thì tính mười vạn là một ức. Trong đời quá khứ cũng đã từng cúng dường bốn trăm ức vị Phật, bốn trăm cái mười vạn, là bốn ngàn vạn vị Phật. Một vị Phật ra đời mất ba đại A tăng kỳ kiếp, bốn ngàn vạn vị Phật ra đời thì đó là bao nhiêu kiếp? Con số này đối với chúng ta mà nói là quá lớn rồi, vậy mà họ có duyên nghe Phật giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”, vẫn chưa thể phát tâm cầu sanh Tịnh độ.

Từ đó có thể biết, chúng ta ngày nay nghe Phật giảng kinh mà không nguyện cầu sanh Tịnh độ, đây là chuyện rất bình thường, điều này không có gì kỳ lạ, vì thiện căn phước đức trong đời quá khứ chưa đủ dày dặn đến thế. Nếu

nghư nghe đến pháp môn này liền chịu phát tâm cầu sanh Tịnh độ, thì nhân duyên thiện căn phước đức của người này, quyết định không chỉ là cúng dường bốn trăm ức vị Phật. Giống như trên kinh này đã nói, trong đời quá khứ đã từng cúng dường vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, người đó mới có thiện căn sâu dày đến như vậy. Cho nên, người nghe pháp tin hiểu thọ trì không phải là người bình thường, điều này trên kinh Phật đều đã giảng nói rất rõ ràng với chúng ta rồi. Bởi vì ngã chấp, pháp chấp của người đó mỏng hơn người thường; tuy có, nhưng họ rất dễ buông xả.

Chúng ta hãy xem hiện tại, một số người vãng sanh gần đây, những gì chúng ta nhìn thấy, chúng ta nghe thấy, đều là những sự thật, thụy tướng của họ đều vô cùng tốt đẹp. Bất luận là niệm Phật lâu hay mau, lâu là niệm Phật đã nhiều năm; mau là có thể niệm vài ngày, hoặc là đến lúc lâm chung mới gặp được thiện hữu, khuyên họ niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Họ vừa nghe thì liền có thể buông xả, liền có thể tiếp nhận, chúng ta nhìn thấy dường như niệm Phật không khó, vãng sanh rất dễ dàng, vậy tại sao trên kinh Phật thường nói pháp môn này gọi là pháp khó tin? Thật sự mà nói thì quả là rất khó tin. Những gì bạn nhìn thấy đó chỉ là một số ít những trường hợp hiếm hoi, đây là nhân duyên thiện căn phước đức từ vô lượng kiếp đến nay đã chín muồi ngay tại thời điểm này, nên bạn nhìn thấy được. Họ vừa nghe, vừa nghe khuyên bảo, họ thật sự có thể buông xả, vừa buông xả thì liền ra đi, người như vậy mới có thể ở trong đời trước ác mà nghe được pháp này. Hiện tại là đời ác năm trước, chấp trước vọng tưởng vô cùng nghiêm trọng, tập khí rất sâu dày, không phải nói buông xả là có thể buông xả được ngay.

Chúng ta nhìn thấy những người thật sự có thể tin hiểu, có thể phụng hành này, đã vượt khỏi hạng người thường. Người thường là người bình thường, người phổ thông, họ vượt lên trên, cho nên họ có thể tin, có thể hiểu, có thể làm theo. “Thọ trì” nói trên “Kinh Bát Nhã” chính là buông xả hết thảy thân tâm thế giới, đây chính là thọ trì Kim Cang Bát Nhã. Ý nghĩa này các đồng tu nhất định phải ghi nhớ, nhất định phải thấu rõ. Tuyệt đối không phải nói mỗi ngày sáng tối đem “Kinh Kim Cang” tụng một biến là thọ trì, không phải cái đó, cái đó không phải là thọ trì. Bạn chỉ cần có may mắn buông không xuống, thì bạn chẳng có chút khí phần nào của Bát Nhã cả. Đừng nói thế duyên phải buông xả, mà Phật pháp cũng phải buông xả. Đối với trong Phật pháp mà khởi lên sự chấp trước, thì là pháp chấp. Ngã chấp và pháp chấp đều là một sự chấp trước, đối tượng chấp trước không giống nhau mà thôi, chỉ cần có chấp trước, thì bạn

chính là đang tạo nghiệp sinh tử luân hồi. Chấp trước chính là dính mắc ngay nơi Phật pháp, hoằng dương Phật pháp cũng vậy, lưu thông Phật pháp cũng vậy, đều là đang tạo nghiệp lục đạo luân hồi.

Tôi tin rằng các bạn đồng học ở đây đều đã nghe qua câu chuyện của Lương Võ Đế. Các bạn ngày nay ở trong Phật pháp làm một chút việc thiện, các bạn có thể so sánh với Lương Võ Đế được chăng? Lương Võ Đế xây dựng bốn trăm tám mươi ngôi chùa, các bạn xây được mấy ngôi chùa? Lương Võ Đế hộ trì mấy mươi vạn người xuất gia, bạn hộ trì được mấy người? Bạn làm sao có thể so sánh với Lương Võ Đế. Lương Võ Đế gặp được Tổ sư Đạt Ma, liền thỉnh giáo Ngài: “Công đức này của trăm có lớn không?” Tổ sư Đạt Ma lắc đầu: “Hoàn toàn không có công đức!” Việc các bạn làm ngày nay là công đức sao? Không có công đức đâu, điều này chư vị cần phải biết.

Thế nào gọi là công đức? Trong tâm thanh tịnh không vướng bận mảy may, đó gọi là công đức. Bạn vẫn đang trước tướng! Trước tướng tu hành, trước tướng tu phước, cái mà bạn đang làm là nghiệp luân hồi, đây là tôi nói lời chân thật với chư vị đồng tu. Những việc này có cần làm hay không? Cần làm, có thể làm, nhưng không thể có tâm để làm. Phật pháp thấy đều giảng tùy duyên, không có bảo bạn phan duyên. Ngày nay bạn xây một đạo tràng, bạn lập một hội, đi khắp nơi lôi kéo tín đồ, khắp nơi khuyên người ta đến cúng dường tu phước, đây chính là tạo nghiệp luân hồi. Quả báo ở đâu? Bạn hãy đi xem kỹ kinh luận của Phật giáo, quả báo nằm ở ba đường ác, chứ không ở cõi trời người. Bạn mới biết được ở trong cửa Phật tu phước không phải là chuyện dễ dàng. Không có trí tuệ, không có phước đức, tu phước cũng tu không được. Trồng phước, gieo trồng ruộng phước mà lại gieo lên trên đá, thì làm sao có thể đơm hoa kết trái? Đến cuối cùng ngay cả hạt giống cũng mục nát hết. Không nhận thức được thế nào gọi là ruộng phước, không nhận thức được! Thường hay tự cho rằng mình đã tu phước báo rất lớn, mà chẳng biết tương lai quả báo ở trong ba đường ác. Đây là nguyên nhân do đâu? Do không có Bát Nhã, không có trí tuệ, ngu si! Nên mới làm ra chuyện như thế.

Người thật sự tu phước, họ làm thật sự, nhưng danh họ cũng không cần. Thí dụ như in kinh, họ đem rất nhiều tiền đến in kinh, phía sau in cái tên? Không cần, “Thừa pháp sư, không cần để tên”, không ai biết đến, thì phước báo này mới là chân thật. Họ xuất tiền xây dựng đạo tràng, số lượng đó cũng rất đáng kể, có cần danh không? Không cần, không ai hay biết, đây mới là người thật sự hiểu được cách tu phước. Kinh Đại thừa tự mình đọc tụng, hoặc là đến

nghe kinh, họ đã lãnh hội được rồi, họ đã hiểu rõ rồi, giác ngộ rồi, cho nên họ có thể tu được phước báo chân thật. Bàng Cư sĩ thời Đường đã nói với chúng ta: “Chuyện tốt không bằng không chuyện”, vô sự (không có việc gì) là đức hạnh đệ nhất.

Hư Vân Lão Hòa thượng thời cận đại đi khắp nơi xây chùa, ngôi chùa cổ bị phá hoại rồi, Ngài đi trùng tu, có một số nơi đi hưng kiến. Xây xong rồi liền tìm một người có tu hành đến, lập tức giao lại cho người đó, rồi Ngài bỏ đi, về sau không bao giờ đến nữa, cũng không bao giờ hỏi han tới. Đây là tấm gương của chúng ta, là mô phạm của chúng ta, đó gọi là “Làm mà không làm” (Tác nhi vô tác). Lão pháp sư là người tham thiền, Thiền tông Trung Quốc lấy “Kinh Kim Cang” làm căn cứ quan trọng nhất, mà “Kinh Kim Cang” dạy rằng: “Nên không trụ vào đâu mà sanh tâm ấy” (Ung vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm). Ngài đi khắp nơi xây chùa, đó là sanh tâm; xây xong liền giao cho người khác, không còn qua lại hỏi han, đó là vô trụ, Ngài thật sự làm được vô trụ sanh tâm.

Ở Singapore cũng có một vị pháp sư rất xuất chúng, rất nhiều người không biết, tôi cũng không thể nói, nói ra Ngài sẽ mắng tôi. Tâm địa của người này vô cùng thanh tịnh, hộ trì Phật pháp chẳng cần danh. Bình thường vị pháp sư này rất nghèo, không có người cúng dường, nhưng những khoản tiền công đức mà Ngài lấy ra, thật khiến người ta kinh ngạc, quả thật không thể nghĩ bàn! Đây là bậc kỳ nhân trong thế hệ này, vô cùng hy hữu khó gặp! Nhưng nhìn Ngài tướng mạo không xuất chúng, nhìn Ngài không có vẻ gì là vĩ đại, dường như không đáng để mọi người cung kính. Nhưng đó lại là người mà chư Phật Bồ Tát, các bậc Đại nhân tôn kính; không phải là phàm phu. Phàm phu xem thường, nhưng Phật Bồ Tát tôn kính. Người mà phàm phu tôn kính, thì ở chỗ chư Phật Bồ Tát lại chẳng có tên tuổi gì. Điều này chúng ta nhất định phải biết. Nhất định phải ghi nhớ, giữ vững những lời giáo huấn của kinh điển, chân thật nỗ lực đi tu học.

Đoạn này đang nói, vì sao người ấy là đệ nhất hy hữu? Vì người ấy đã ly tướng, pháp tướng hay phi pháp tướng đều xả ly cả rồi. Đoạn này là giảng về việc không chấp có, không chấp pháp tướng; đoạn kinh văn tiếp theo dưới đây, là không chấp phi pháp tướng, không chấp không.